

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2024/HS-ST
Ngày 10 tháng 9 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Vinh

Bà Nguyễn Thị Xuân Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu K, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1994, tại: Khánh Hòa; Nơi thường trú: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn D và bà Nguyễn Thị C.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2016/HSST ngày 15/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 09 tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/4/2020.

- Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 4800/QĐ-UB-NC ngày 29/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện C, tỉnh Khánh Hòa với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 06/01/2014.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 67/QĐ-XPVPHC ngày 15/7/2019 của Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 3.500.000đ về hành vi

Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

- Ông Lê Hoàng Phước H, sinh năm 1996, trú tại: 2 đường P, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Phúc T, sinh năm 1998, trú tại: 131/33/41 H, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt.

- Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1985, trú tại: S đường A Khu đô thị H, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông Lê Tấn P, sinh năm 2001. Vắng mặt.

- Bà Trịnh Thị Mỹ D1, sinh năm 1999. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Duy Thúy H1, sinh ngày 02/01/2007. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Duy Thúy H1: Ông Nguyễn Đức D2 và bà Nguyễn Thị Thanh T2, là cha mẹ của Nguyễn Duy Thúy H1. Vắng mặt.

- Chị Nguyễn Diệp Hoàng V, sinh ngày 03/12/2006. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Diệp Hoàng V: Ông Nguyễn Văn Đ và bà Diệp Thị Thanh T3. Vắng mặt.

** Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Viết H2, sinh năm 1945. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/7/2023, Nguyễn Hữu K nảy sinh ý định thuê căn hộ, mua ma túy để tổ chức sinh nhật nên K nhờ Lê Hoàng Phước H hỏi thuê giúp căn hộ thì H cho thông tin để K liên lạc thuê căn nhà số B đường số A khu đô thị H, phường P, thành phố N với giá 3.500.000 đồng/ngày. Sau khi thuê được nhà, liên hệ với một người tên “Cu Em” (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) nhờ mua 10.000.000 đồng ma túy “khay” và ma túy “thuốc lắc” và được “Cu Em” mang ma túy đến nhà số B đường số A khu đô thị H.

Khoảng 21 giờ 30 ngày 20/7/2023, K gọi điện rủ H, Trịnh Thị Mỹ D1 đến nhà số B đường số A khu đô thị H để dự sinh nhật Khoa. D1 đang ngồi chơi cùng với Lê Tấn P, Nguyễn Duy Thúy H1 (sinh ngày 02/01/2007) nên D1 rủ P và H1 cùng đến dự sinh nhật Khoa. H nhờ Nguyễn Phúc T chở đến nhà số B đường số A khu đô thị H, H đi lên phòng ngủ tầng 2 thì nhìn thấy có ma túy ở trên bàn nên cùng K sử dụng. D1, P và H1 đến thì được K dẫn lên phòng ngủ tầng 2 để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, T đến nhà số B đường số A khu đô thị H để chở H về thì T thấy có ma túy nên đã cùng vào sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng ma túy, K hỏi mượn H 13.500.000 đồng, H đồng ý. Sau đó H nhờ T sử

dụng tài khoản số 1026968087 của T tại ngân hàng V1 để chuyển 10.000.000đ (mười triệu đồng) đến tài khoản số 0001018813672 của Ngô Văn H3 tại ngân hàng V1 và chuyển 3.500.000 đồng đến tài khoản 734567898888 của Trần Anh T4 tại ngân hàng T5 theo yêu cầu của Nguyễn Hữu K.

Sau khi sử dụng ma túy, D1 và K xuống phòng ngủ tầng 1 ngủ; còn H, T, P, H1 ngủ tại phòng ngủ tầng 2.

Đến khoảng 07 giờ ngày 21/7/2023, Nguyễn Diệp Hoàng V (sinh ngày 03/12/2006) nhắn tin hỏi D1 đang ở đâu để đến chơi thì D1 nhắn địa chỉ nhà số B đường số A khu đô thị H cho V. V đến thì thấy có ma túy “khay” trên đĩa sứ nên tự lấy sử dụng.

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 21/7/2023, tổ công tác của Công an thành phố N phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra nhà số B đường số D, khu đô thị H, phường P, thành phố N, phát hiện thu giữ trên đĩa sứ chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu A).

Tại bản kết luận giám định số 363/2023/KL-KTHS ngày 27/7/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh K kết luận: chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Ketamine, có khối lượng 0,4154 gam.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của các đối tượng xác định: Nguyễn Hữu K, Lê Hoàng Phước H, Nguyễn Phúc T, Trịnh Thị Mỹ D1, Lê Tấn P, Nguyễn Duy Thúy H1, Nguyễn Diệp Hoàng V đều dương tính với chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 211/CT-VKSNT ngày 30 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 đĩa bằng sứ hình tròn màu trắng; 02 bịch nylon màu trắng kích thước 3,5x3cm và 01 bịch nylon màu trắng kích thước 3x3cm không chứa gì; 01 thẻ nhựa màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 20.000đ được quán tròn thành ống hút; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 đèn nháy màu đen; 01 đèn nháy màu trắng; 01 điện thoại Iphone màu tím sử dụng số thuê bao 0908.286.179 của Nguyễn Hữu K.

Trả lại cho Lê Hoàng Phước H 01 điện thoại Iphone màu xanh sử dụng số thuê bao 0336.250.868 và trả lại cho Nguyễn Phúc T 01 điện thoại Iphone màu tím sử dụng số thuê bao 0797.972.879.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Nguyễn Hữu K khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc ngày 21/7/2023, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 20/7/2023, tại nhà số B đường số A khu đô thị H, phường P, thành phố N, Nguyễn Hữu K đã có hành vi tổ chức cho Lê Hoàng Phước H, Nguyễn Phúc T, Trịnh Thị Mỹ D1, Lê Tấn P và Nguyễn Duy Thúy H1 (sinh ngày 02/01/2007) sử dụng trái phép chất ma túy. Số ma túy dùng để tổ chức sử dụng trái phép còn lại khi bị phát hiện là 0,4154 gam ma túy loại Ketamine.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương và là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 đĩa băng sứ hình tròn màu trắng; 02 bịch nylon màu trắng kích thước 3,5x3cm và 01 bịch nylon màu trắng kích thước 3x3cm không chứa gì; 01 thẻ nhựa màu xanh; 01 đèn nháy màu đen; 01 đèn nháy màu trắng là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 tờ tiền polymer mệnh giá 20.000đ được quấn tròn thành ống hút; 01 loa nghe nhạc màu đen; 01 điện thoại Iphone màu tím sử dụng số thuê bao 0908.286.179 của Nguyễn Hữu K là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, có giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Iphone màu xanh sử dụng số thuê bao 0336.250.868 thu giữ của Lê Hoàng Phước H và 01 điện thoại Iphone màu tím sử dụng số thuê bao 0797.972.879 thu giữ của Nguyễn Phúc T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Lê Hoàng Phước H và Nguyễn Phúc T.

[6] Đối với người cho thuê căn nhà số B đường số A khu đô thị H và đối tượng tên “Cu Em” bán ma túy cho K, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ thì xem xét xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với Lê Hoàng Phước H: H không biết K mượn tiền để trả tiền thuê nhà và mua ma túy nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nguyễn Hữu K không biết Nguyễn Diệp Hoàng V đến nhà số B đường số A khu đô thị H rồi tự lấy ma túy sử dụng nên K không “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” đối với V.

Đối với Lê Hoàng Phước H, Nguyễn Phúc T, Trịnh Thị Mỹ D1, Lê Tấn P, Nguyễn Duy Thúy H1, Nguyễn Diệp Hoàng V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy: Ngày 15/11/2023, Công an thành phố N đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng trên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hữu K 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 10 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) đĩa băng sứ hình tròn màu trắng; 02 (hai) bịch nylon màu trắng kích thước 3,5x3cm và 01 (một) bịch nylon màu trắng kích thước 3x3cm không chứa gì; 01 (một) thẻ nhựa màu xanh; 01 (một) đèn nháy màu đen; 01 (một) đèn nháy màu trắng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với 01 (một) tờ tiền polymer mệnh giá 20.000đ (*hai mươi nghìn đồng*) được quấn tròn thành ống hút; 01 (một) loa nghe nhạc màu đen; 01 (một) điện thoại Iphone màu tím sử dụng số thuê bao 0908.286.179 của Nguyễn Hữu K.

Trả lại cho Lê Hoàng Phước H 01 (một) điện thoại Iphone màu xanh sử dụng số thuê bao 0336.250.868 và trả lại cho Nguyễn Phúc T 01 (một) điện thoại Iphone màu tím sử dụng số thuê bao 0797.972.879.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 8 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hữu K phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Quỳnh Trang